

BẢN TIN VĂN BẢN

TÊN VĂN BẢN	NỘI DUNG	Trang
QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP		
Luật số 04/2017/QH14	Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	1
Nghị định số 44/2017/NĐ-CP	Giảm mức đóng BHLĐ còn 0,5%	1
Quyết định số 812/QĐ-BLĐBXH	Thủ tục đăng ký giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH	2
Thông tư số 41/2017/TT-BTC	Hướng dẫn về phương pháp xác định giá trị liên kết	2
THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP		
Công văn số 2544/TCT-DNL	Gán nợ bằng bất động sản vẫn phải trích nộp thuế TNDN	3
Công văn số 3253/CT-TTHT	Lợi nhuận hợp tác kinh doanh chia sau thuế được miễn nộp thuế TNDN	3
Công văn số 3366/CT-TTHT	Chênh lệch giá phát hành cổ phiếu và mệnh giá được miễn thuế TNDN	3
THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG		
Công văn số 2631/TCT-KK	Dự án đã huy động đủ vốn, nếu Công ty chậm nộp vốn góp điều lệ vẫn không được hoàn thuế	4
Công văn số 2203/TXNK-DTQLT	Dự án nhập khẩu máy móc 100 tỷ được ân hạn thuế GTGT	4
Công văn số 2876/TCT-CS	Hóa đơn phát hiện bỏ sót sau thanh tra vẫn được khấu trừ bổ sung	4
Công văn số 4054/CT-TTHT	Hàng thường khuyến mại, phải đăng ký mới được miễn thuế GTGT	4
THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN		
Công văn số 2547/TCT-TNCN	Khấu trừ thuế TNCN cho lao động thuê ngoài	5
Công văn số 2942/TCT-TNCN	Trả thu nhập cho cá nhân hợp tác bán hàng	5
Công văn số 3008/TCT-TNCN	Danh mục bệnh hiểm nghèo được giảm thuế TNCN	5
Công văn số 2754/TCT-TNCN	Thuế TNCN khi thuê cá nhân tư vấn thiết kế	5

TÊN VĂN BẢN	NỘI DUNG	TRANG
THUẾ XUẤT NHẬP KHẨU		
Công văn số 7778/BTC-TCHQ	Giải đáp vướng mắc liên quan đến hàng xuất nhập khẩu	6
Công văn số 1813/TXNK-	Điều chỉnh lệ phí hải quan nộp nhằm giữa các Chi nhánh trong	6
Công y số 2364/TXNK-TGHQ	Những khoản giảm giá được trừ khi tính thuế nhập khẩu	6



CÁC VĂN BẢN VỀ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

Ngày 12/06/2017, Luật số 04/2017/QH14 được Quốc hội thông qua về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, theo đó:

Nếu đáp ứng đủ điều kiện doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định thì Doanh nghiệp sẽ được:

- Được tư vấn, hướng dẫn miễn phí về hồ sơ, thủ tục thành lập doanh nghiệp;
- Miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp, phí cung cấp thông tin doanh nghiệp lần đầu và các khoản phí, lệ phí đăng ký đối với các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện;
- Được miễn lệ phí môn bài, tư vấn, hướng dẫn miễn phí về các thủ tục hành chính thuế và chế độ kế toán trong thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu;
- Miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp có thời hạn theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp.
- Miễn, giảm tiền sử dụng đất có thời hạn theo quy định của pháp luật về đất đai.

Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018.



GIẢM TỶ LỆ ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Năm	Người sử dụng lao động (%)			Người lao động (%)			Tổng cộng (%)
	BHXX	BHYT	BHTN	BHXX	BHYT	BHTN	
Trước 01/06/2017	18	3	1	8	1,5	1	32,5
Sau 01/06/2017	17,5%	3	1	8	1,5	1	32

Cập nhật bởi: **StartupLAW**
www.startuplaw.vn

Nghị định 44/2017/NĐ-CP ban hành ngày 14/04/2017 quy định mức đóng hàng tháng và phương thức đóng Bảo hiểm xã hội bắt buộc vào Quỹ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, theo đó:

Hàng tháng, người sử dụng lao động đóng 0,5% trên quỹ tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội đối với người lao động làm việc theo hợp đồng, cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý doanh nghiệp, sĩ quan, quân nhân, công nhân quốc phòng, công an (mức đóng cũ tại Nghị định số 37 là 1%) vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

Đóng 0,5% trên mức lương cơ sở của người lao động đối với hạ sĩ quan, chiến sĩ quân đội; hạ sĩ quan chiến sĩ công an (mức đóng cũ tại Nghị định số 37 là 1%).

Riêng người sử dụng lao động là doanh nghiệp, hợp tác xã làm trong lĩnh vực nông nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp, lâm nghiệp thì Nghị định 44/NĐ-CP quy định có thể đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hằng tháng, 03 tháng hoặc 06 tháng một lần.

Nghị định 44/2017/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 01/06/2017.

CÁC VĂN BẢN VỀ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

Quyết định số 812/QĐ-BLĐTBXH do Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành ngày 01/06/2017 về việc công bố thủ tục hành chính mới về giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động -



Thương binh và Xã hội:

Quyết định công bố kèm hướng dẫn 06 TTHC mới ban hành về giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH, bao gồm:

- ✦ Đăng ký sử dụng phương thức giao dịch điện tử
- ✦ Thay đổi, bổ sung thông tin đăng ký sử dụng phương thức giao dịch điện tử
- ✦ Đăng ký ngừng sử dụng phương thức giao dịch điện tử
- ✦ Đăng ký sử dụng dịch vụ I-VAN
- Thay đổi, bổ sung thông tin đăng ký sử dụng dịch vụ I-VAN
- Đăng ký ngừng sử dụng dịch vụ I-VAN

Quyết định có hiệu lực từ ngày 01/06/2017.

Ngày 28/04/2017 Bộ Tài chính ban hành Thông tư số

41/2017/TT-BTC hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết, theo đó:

Thông tư hướng dẫn chi tiết về đối tượng áp dụng cũng như trình tự thực hiện các phương pháp xác định giá giao dịch liên kết, bao gồm: cách xác định bản chất của giao dịch liên kết; các yếu tố so sánh giữa giao dịch liên kết với giao dịch độc lập; quy trình so sánh xác định giá của giao dịch liên kết dựa vào tỷ suất lợi nhuận.

Bản chất của giao dịch liên kết sẽ được xác định bằng cách đối chiếu giữa hợp đồng pháp lý hoặc văn bản, thỏa thuận giao dịch của các bên liên kết so với thực tiễn thực hiện của các bên (như thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh, chức năng của mỗi bên).

Việc so sánh giữa giao dịch liên kết với giao dịch độc lập sẽ dựa theo các yếu tố sau: đặc điểm của tài sản, hàng hóa, dịch vụ có ảnh hưởng đến giá sản phẩm; chức năng hoạt động của mỗi bên; điều khoản hợp đồng; điều kiện kinh tế của giao dịch và điều kiện của thị trường tại thời điểm diễn ra giao dịch; ...

Thông tư còn chỉ dẫn cụ thể cách kê khai các biểu mẫu về khai báo thông tin quan hệ liên kết, giao dịch liên kết và cách lập hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết. Chi tiết xem tại các Phụ lục đính kèm.



CÁC VĂN BẢN VỀ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

Theo Công văn số 2544/TCT-DNL Tổng cục Thuế ban hành ngày 12/06/2017 về chính sách thuế TNDN:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Thông tư 78/2014/TT-BTC thì không có trường hợp miễn thuế chuyển nhượng BĐS đối với Ngân hàng, ngay cả khi chuyển nhượng BĐS do bên vay dùng để gán nợ cũng phải chịu thuế (khoản 4 Điều 17 Thông tư 78/2014/TT-BTC).

Sau khi tiếp nhận lô đất mà bên vay dùng để gán nợ, nếu Ngân hàng chuyển nhượng lại lô đất này cho tổ chức, cá nhân khác thì phải kê khai nộp thuế TNDN từ chuyển nhượng BĐS. Doanh thu tính thuế là giá thực tế chuyển nhượng theo hợp đồng.

Trường hợp giá chuyển nhượng theo hợp đồng thấp hơn giá đất tại Bảng giá đất do UBND tỉnh quy định thì phải



tính nộp thuế theo Bảng giá của UBND.

Theo Công văn số 3253/CT-TTHT do Cục Thuế Thành

phố Hồ Chí Minh ban hành ngày 14/04/2017 về chính sách thuế đối với hợp đồng hợp tác kinh doanh:

Trường hợp Công ty Việt Nam ký hợp đồng hợp tác kinh doanh với tổ chức nước ngoài theo hình thức phân chia lợi nhuận sau thuế, không thành lập pháp nhân mới mà cử ra một bên (Công ty Việt Nam) thực hiện trách nhiệm lập hóa đơn, ghi nhận doanh thu, chi phí, kê khai nộp thuế cho hợp đồng thì Công ty Việt Nam có trách nhiệm kê khai, nộp



thuế, quyết toán thuế theo quy định.

Khoản lợi nhuận sau thuế chia cho tổ chức nước ngoài được miễn nộp thuế TNDN lần nữa theo quy định tại khoản 6 Điều 10 Thông tư 78/2014/TT-BTC.

Theo Công văn số 3366/CT-TTHT do Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh ban hành ngày 18/04/2017 về chính sách thuế đối với thặng dư vốn cổ phần:

Chiếu theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Thông tư 123/2012/TT-BTC (nay là Điều 15 Thông tư 78/2014/TT-

CÁC VĂN BẢN VỀ THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Ngày 16/06/2017 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 2631/TCT-KK về việc hoàn thuế GTGT của dự án đầu tư, theo đó:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư 130/2016/TT-BTC, dự án đầu tư của cơ sở kinh doanh không góp đủ số vốn điều lệ như đã đăng ký thuộc diện không được hoàn thuế, chỉ được kê khai khấu trừ sang kỳ tiếp theo.

Nếu tính đến ngày nộp hồ sơ hoàn thuế dự án đầu tư, Công ty không góp đủ số vốn điều lệ như đăng ký thì dự án này không được hoàn thuế, kể cả trường hợp Công ty đã huy động đủ vốn đầu tư cho dự án.



Ngày 21/06/2017 Tổng cục Hải quan ban hành Công văn số 2203/TXNK-DTQLT về việc gia hạn nộp thuế giá trị gia tăng, theo đó:

Nếu doanh nghiệp thuộc đối tượng và đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư 134/2014/TT-BTC thì được xem xét gia hạn nộp thuế GTGT máy móc, thiết bị nhập khẩu cho dự án.

Nếu doanh nghiệp có tổng trị giá nhập khẩu máy móc, thiết bị cho dự án đầu tư từ 100 tỷ đồng trở lên thì được lựa chọn quyền ân hạn thuế hoặc hoàn thuế GTGT.

Nếu chọn ân hạn nộp thì thời gian ân hạn là 60 ngày tính từ ngày hết hạn nộp thuế GTGT theo quy định. Việc ân hạn nộp được áp dụng ngay từ lô hàng đầu tiên về đến cảng mà giá trị chưa đến 100 tỷ đồng.

Ngày 28/06/2017 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 2876/TCT-CS về chính sách thuế GTGT, theo đó:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định 83/2013/NĐ-CP, trường hợp sau thời điểm thanh tra thuế, doanh nghiệp tự phát hiện hóa đơn đầu vào bỏ sót, kể cả hóa đơn liên quan đến kỳ tính thuế đã bị thanh tra thì vẫn được kê khai khấu trừ bổ sung.

Việc xử phạt sẽ căn cứ vào chế độ quy định và nguyên nhân khách quan, chủ quản của việc khai sót.

Ngày 05/05/2017 Cục Thuế TP. HCM ban hành Công văn số 4054/CT-TTHT về chính sách thuế, theo đó:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 7 Thông tư 219/2013/TT-BTC, trường hợp Công ty thực hiện chương trình khuyến mại bằng hình thức thưởng hàng hóa cho khách hàng mua đạt số lượng yêu cầu, nếu có đăng ký chương trình khuyến mại thì hàng khuyến mại được miễn thuế GTGT.

Ngược lại, nếu Công ty thực hiện chương trình khuyến mại nhưng không đăng ký thì hàng hóa khuyến mại vẫn phải chịu thuế GTGT.

Trường hợp khác, nếu Công ty ký hợp đồng bán hàng có chiết khấu thương mại thì cách thể hiện khoản chiết khấu này trên hóa đơn được thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 22 Điều 7 Thông tư 219/2013/TT-BTC.

CÁC VĂN BẢN VỀ THU NHẬP CÁ NHÂN

Theo Công văn số 2547/TCT-TNCN do Tổng Cục thuế ban hành ngày 12/06/2017 về chính sách thuế TNCN đối với hợp đồng nhân công thuê ngoài:

Trường hợp Công ty ký hợp đồng thuê nhân công bên ngoài thi công lắp đặt công trình, nếu đây là cá nhân không kinh doanh thì thu nhập trả cho cá nhân này được xem là tiền lương, tiền công, thuộc diện khấu trừ thuế với tỷ lệ 10% theo điểm i khoản 1 Điều 25 Thông tư 111/2013/TT-BTC.

Trường hợp trả thu nhập cho cá nhân là người đại diện nhóm nhân công thì cũng khấu trừ thuế theo tỷ lệ 10%.

Theo Công văn số 2942/TCT-TNCN ban hành ngày 4/07/2017 về việc thực hiện quyết toán thuế và hoàn thuế TNCN:

Trường hợp doanh nghiệp ký Biên bản thỏa thuận hợp tác với các cá nhân để bán hàng hóa và cung cấp một số dịch vụ cho doanh nghiệp, đổi lại các cá nhân đó sẽ được hưởng chiết khấu và phí bán hàng thì các khoản thu nhập này được xem là tiền lương, tiền công.

Nếu mức chi trả từ 2 triệu đồng/lần trở lên, doanh nghiệp phải khấu trừ thuế TNCN với tỷ lệ 10% theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 25 Thông tư 111/2013/TT-BTC.

Công văn số 3008/TCT-TNCN của Tổng cục Thuế ban hành ngày 10/07/2017 về việc xác định cá nhân mắc bệnh hiểm nghèo được xét giảm thuế TNCN:

Liên quan đến Danh mục và cách xác định bệnh hiểm nghèo được giảm thuế TNCN, Tổng cục Thuế cho biết đã kiến nghị Bộ Y tế ban hành quy định hướng dẫn.

Danh mục bệnh hiểm nghèo được xét giảm thuế TNCN căn cứ theo Danh mục ban hành tại Công văn số 6383/BTC-



TCT ngày 18/5/2015 của Bộ Tài chính.



Theo Công văn số 2754/TCT-TNCN ban hành ngày 23/06/2017 về hóa đơn lẻ và thuế TNCN từ hợp đồng dịch vụ tư vấn thiết kế:

Trường hợp Công ty ký hợp đồng thuê cá nhân thực hiện dịch vụ tư vấn thiết kế, nếu người này đã được cấp chứng chỉ hành nghề độc lập đồng thời có đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế thì thu nhập từ dịch vụ tư vấn thiết kế phải chịu thuế TNCN theo quy định đối với cá nhân kinh doanh tại Thông tư 92/2015/TT-BTC. Cá nhân cung cấp dịch vụ tự kê khai nộp thuế.

Ngược lại, nếu người này đã được cấp chứng chỉ hành nghề độc lập nhưng không có đăng ký kinh doanh thì phải chịu thuế TNCN theo quy định đối với tiền lương, tiền công

CÁC VĂN BẢN VỀ THUẾ XUẤT NHẬP KHẨU

Công văn số 7778/BTC-TCHQ do Bộ Tài chính ban hành ngày 13/06/2017 về việc hướng dẫn xử lý vướng mắc thực hiện Luật thuế XNK số 107/2016/QH13 và Nghị định số 134/2016/NĐ-CP, theo đó:

Định mức miễn thuế quà biếu tặng, hàng nhập khẩu không nhằm mục đích thương mại và hàng gửi chuyển phát nhanh theo quy định tại Điều 8, Điều 27, Điều 29 Nghị định 134/2016/NĐ-CP được áp dụng cho từng lần xuất nhập khẩu.

Hàng đã xuất khẩu nhưng phải tái nhập để tái chế thì khi tái nhập không phải nộp thuế; tuy nhiên, nếu hết thời hạn tái chế đã đăng ký (tối đa 275 ngày) mà chưa tái xuất thì phải truy nộp.

Chính sách thuế đối với nguyên liệu, vật tư gia công dư thừa tùy thuộc vào hình thức xử lý, nếu thuộc trường hợp miễn hoặc không chịu thuế thì được giải quyết miễn/không chịu thuế; ngược lại phải kê khai nộp thuế.

Từ 01/09/2016, hàng kinh doanh tạm nhập - tái xuất được miễn nộp thuế TTĐB theo khoản 3 Điều 6 Nghị định 108/2015/NĐ-CP; tuy nhiên, nếu quá thời hạn mà chưa tái xuất thì phải truy nộp, khi thực tái xuất sẽ được hoàn lại.

Đối với hàng nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu, hiện chỉ được xét miễn thuế nhập khẩu và thuế GTGT, riêng thuế Bảo vệ môi trường vẫn phải nộp.

Hàng nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu nhưng không đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Điều 12

Nghị định 134/2016/NĐ-CP thì phải mở tờ khai loại hình nhập kinh doanh (mã A12) và không được miễn thuế.

Công văn số 1813/TXNK-DTQLT do Tổng Cục Hải Quan ban hành ngày 30/05/2017 về việc nộp lệ phí hải quan nhằm vào công ty khác:

Đối với trường hợp nộp nhằm lệ phí hải quan giữa các Chi nhánh trong cùng Công ty mẹ thì các Chi nhánh được tự xác nhận, điều chỉnh nội bộ hoặc đề nghị cơ quan hải quan nơi phát sinh khoản thu điều chỉnh số nộp giữa các Chi nhánh.

Theo Công văn số 2364/TXNK-TGHQ do Tổng Cục Hải Quan ban hành ngày 28/06/2017 về việc xét giảm giá:

Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 15 Thông tư 39/2015/TT-BTC, khoản giảm giá được trừ khi xác định trị giá hải quan chỉ bao gồm các loại giảm giá sau:

- Giảm giá theo cấp độ thương mại của giao dịch mua bán hàng hóa;
- Giảm giá theo số lượng hàng hóa mua bán;
- Giảm giá theo hình thức và thời gian thanh toán.

Nếu doanh nghiệp được bên bán giảm giá hàng nhập khẩu nhưng không thuộc các khoản giảm giá nêu trên thì không được trừ khi xác định trị giá hải quan, tức khoản giảm giá vẫn phải chịu thuế.

Ngoài ra, nếu hồ sơ đề nghị xét khoản giảm giá không đáp ứng quy định tại điểm d.2 khoản 2 Điều 15 Thông tư 39/2015/TT-BTC thì cũng không được chấp nhận.

Bản thông tin cập nhật văn bản hàng tháng này được cung cấp cho khách hàng và toàn bộ nhân viên của ASA. Nội dung của bản cập nhật chỉ có tính chất tham khảo. Người đọc cần liên hệ với chuyên viên tư vấn trước khi sử dụng bất cứ thông tin nào trong bản tin.



THÔNG TIN LIÊN HỆ

BAN TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ KH:

Ông: Đỗ Quốc Việt

Phó Tổng Giám đốc

Tel: 0919 858 626

Email: vietdq.audit@gmail.com

Ông: Nguyễn Duy Trung

Phó Tổng Giám đốc

Tel: 0982 565 703

Email: duytrung103@gmail.com

Ông: Phạm Văn Biện

Phó Tổng Giám đốc

Tel: 0943 388 828

Email: phamvanbien2807@gmail.com

Bà: Trương Thị Hải Vân

Phó Giám đốc

Tel: 0904 787 763

Email: vantth@asa-audit.com

VĂN PHÒNG:

P1107, tòa 262 Nguyễn Huy Tưởng,

Thanh Xuân, Hà Nội

Phone: 04 3858 1122

Fax: 04 3858 5533

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Website: www.asa-audit.com

Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á (ASA) là một tổ chức tư vấn hợp pháp chuyên ngành Kiểm toán - Kế toán - Thuế - Tài chính, được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Giấy phép số 0102000577, cấp ngày 24 tháng 07 năm 2006 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội.

Nguyên tắc hoạt động

"Độc lập, khách quan và bí mật nghề nghiệp"

Phương châm hoạt động

"Uy tín và chất lượng là tiêu chí khẳng định thương hiệu ASA"

Slogan

"Hướng tới sự phát triển bền vững"

Cam kết dịch vụ

ASA đã và đang thực hiện cung cấp các dịch vụ kiểm toán và tư vấn cho hàng trăm khách hàng hoạt động trên phạm vi toàn lãnh thổ Việt Nam thuộc nhiều lĩnh vực hoạt động. Với sự am hiểu về hệ thống luật pháp của Việt Nam cùng với thái độ làm việc nghiêm túc và sự hiểu biết sâu sắc về đặc điểm hoạt động kinh doanh của mỗi khách hàng, ASA cam kết sẽ mang đến những dịch vụ tốt nhất.

Nhân sự ASA

Đội ngũ nhận sự với phong cách chuyên nghiệp, có chiều sâu về kiến thức chuyên môn và kinh nghiệm nghề nghiệp, được đào tạo bài bản trong và ngoài nước, tốt nghiệp đại học và sau đại học chuyên ngành về kế toán, kiểm toán, tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh tế xây dựng và luật học.